

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

PHẠM KHẮC HẢI

**QUẢN LÝ ĐỀN - CHÙA NAM TÀO, BẮC ĐẦU
TRONG KHU DI TÍCH KIẾP BẠC, XÃ HÙNG ĐẠO,
THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**TÓM TẮT
LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 10 (2018 - 2020)**

Hà Nội, 2022

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS LÊ HỒNG LÝ

Phản biện 1: GS.TS. Bùi Quang Thanh

Phản biện 2: PGS.TS. Trịnh Thị Minh Đứcfs

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ tại trường
ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
Vào ngày 11 tháng 11 năm 2022

Có thể tìm hiểu luận văn tại:

Thư viện Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tỉnh Hải Dương, đặc biệt là vùng Chí Linh, nổi tiếng là nơi “tụ sơn hội thủy linh thiêng”, nơi có nhiều sự kiện lịch sử của đất nước, nơi sinh thành và hun đúc nên nhiều bậc hiền tài, nơi tìm về và lập nên nghiệp lớn của nhiều danh nhân đất nước. Vì vậy, cũng như vùng đất Kinh Bắc và xứ Đoài (Hà Tây), xứ Đông xưa - Hải Dương nay - lưu giữ rất nhiều di sản văn hóa đặc sắc. Đây là gia tài của tổ tiên truyền lại, là vốn quý, nguồn nội lực của tỉnh trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu nằm trong khu di tích quốc gia đặc biệt Kiếp Bạc. Nơi đây, còn in đậm âm vang hào hùng của chiến thắng quân Nguyên Mông lần thứ 2 (1285), nơi đây không chỉ gắn bó với cuộc đời và sự nghiệp của AHDT Trần Hưng Đạo mà còn liên quan đến những nhân vật khác, có công lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc...

Công tác quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu phân chia cả địa phương và Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc, những năm qua đã đạt được nhiều thành tích đáng chú ý. Tuy nhiên, ngoài những việc đã và đang làm được, công tác quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu hiện nay vẫn còn nhiều mặt hạn chế, cần phải có những giải pháp khắc phục nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di tích tốt hơn. Chính vì vậy, nhận thức được tầm quan trọng của công tác quản lý di tích đó, tôi đã chọn đề tài: **“Quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu trong khu di tích Kiếp Bạc, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương”** làm luận văn tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Quản lý văn hóa của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu

2.2.1. Các công trình nghiên cứu về quản lý văn hóa

Tác giả Đặng Văn Bài có bài viết *Vấn đề quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo tồn Di sản văn hóa* đã nêu một số vấn đề về công tác quản lý

nhà nước đối với *di sản văn hóa*, theo tác giả thì đây là vấn đề then chốt, cần quan tâm.

Giáo trình *Quản lý văn hóa với phát triển du lịch*, do tác giả Lê Hồng Lý (Chủ biên), là giáo trình dành cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng.

Giáo trình *Di tích lịch sử và danh thắng Việt Nam*, Dương Văn Sáu (chủ biên): Là cuốn giáo trình dành cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng ngành văn hóa du lịch.

Tác giả của Trịnh Thị Minh Đức - Nguyễn Đăng Duy xuất bản giáo trình *Bảo tồn Di tích lịch sử - văn hóa* [19].

Giáo trình *Bảo tồn Di tích lịch sử - văn hóa* của tác giả Trịnh Thị Minh Đức (Chủ biên) [21].

Để giải quyết tốt các vấn đề của luận văn thì những nguồn tài liệu tham khảo vừa liệt kê giúp tác giả có cách nhìn tổng thể cũng như những phương pháp hiệu quả đối với công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa, để từ đó đưa ra được những giải pháp hiệu quả trong công tác quản lý di tích tại địa phương.

2.2.2. Các công trình nghiên cứu về di tích và quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

2.2.2.1. Sách xuất bản, luận văn tốt nghiệp

Cuốn *Di sản Hán nôm Côn Sơn - Kiếp Bạc - Phụng Sơn*, có giới thiệu về văn bia *Vạn Dực Sơn công đức bi ký* ghi chép về việc có du khách về đức tượng tại di tích.

Lịch sử đảng bộ huyện Chí Linh, cuốn sách này đã dành chương đầu để giới thiệu khái quát về đặc điểm địa lý, điều kiện tự nhiên, dân cư, văn hóa về vùng đất Chí Linh.

Lịch sử Đảng bộ xã Hưng Đạo, giới thiệu về các di tích lịch sử tại địa

phương có giới thiệu về di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu.

Cuốn *Hải Dương phong vật chí* và *Chí Linh phong vật chí* cùng viết rất ngắn gọn về sự tích thờ thần Nam Tào tại di tích đền Nam Tào, sự tích thờ thần Bắc Đẩu, tại di tích đền Bắc Đẩu.

2.2.2.2. *Tạp chí*

Tác giả Nguyễn Khắc Minh có bài viết “Bảo vệ và phát huy giá trị khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, thành tựu và những vấn đề đặt ra”,

Hai tác giả Lê Duy Mạnh, Ngô Thị Lượng có bài viết “Tục làm bánh tiến Thánh trong lễ hội đền Kiếp Bạc”.

Tác giả Nguyễn Văn Cường có bài viết “Giới thiệu các điểm tham quan trong lễ hội mùa thu Kiếp Bạc năm 2015” [17, tr.35-36].

Tác giả Ngọc Hùng có bài viết “*Nam Tào, Bắc Đẩu - hai ngôi đền huyền thoại*” [24].

2.2.2.3. *Hồ sơ khoa học, đề án, dự án về khu di tích*

Năm 2006, lập hồ sơ: Hồ sơ khoa học khu di tích lịch sử và danh thắng Côn Sơn, Hồ sơ khoa học khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc. Trong Hồ sơ có trình bày về di tích đền - chùa Nam Tào, đền - chùa Bắc Đẩu.

Ngoài hồ sơ khoa học còn có các dự án Quy hoạch Tổng thể bảo tồn khu di tích lịch sử - văn hóa Côn Sơn - Kiếp Bạc gắn với phát triển du lịch thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đến năm 2020; Đề án Lễ hội truyền thống Côn Sơn - Kiếp Bạc giai đoạn 2006 - 2010 của UBND tỉnh Hải Dương...

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn phân tích, đánh giá những mặt được và chưa được, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu khu di tích Kiếp Bạc, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Từ những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa để xây dựng khung nghiên cứu cho quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu.

Nghiên cứu tổng quan di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu thuộc khu di tích Kiếp Bạc xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

Khảo sát, phân tích thực trạng hoạt động quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu trên cơ sở nhận diện những ưu khuyết điểm, hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế trong công tác quản lý di tích.

Đề xuất một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu trong giai đoạn hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu các nội dung hoạt động quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu trong mối quan hệ khu di tích Kiếp Bạc

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Về không gian: Nghiên cứu công tác quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu khu di tích Kiếp Bạc, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Về thời gian: từ năm 2001 (khi Luật Di sản văn hóa được ban hành) đến năm 2020. (Sau năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 mọi hoạt động tại di tích bị gián đoạn, không thường xuyên, lễ nghi và lễ hội dừng tổ chức hoặc thu hẹp, nên tác giả ko đề cập tới).

Nghiên cứu cơ sở lý thuyết và thực tiễn công tác quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu .

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu liên ngành: kết hợp phương pháp tiếp cận của các ngành như: văn hóa học, xã hội học, khảo cổ học, sử học... để triển khai, nghiên cứu đối tượng của luận văn.

Phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu: Trên cơ sở những tài liệu đã thu thập được tác giả tiến hành tổng hợp, phân tích tài liệu từ đó đưa ra những kết luận trong đánh giá thực trạng công tác di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu.

Phương pháp khảo sát thực tế tại khu di tích, áp dụng các kỹ năng phỏng vấn lãnh đạo quản lý, phỏng vấn người dân địa phương tham gia vào công tác quản lý di tích, các công tác liên quan tới di tích; thống kê lại hệ thống hiện vật tại di tích, các hiện vật bổ sung thêm so với bảng tổng hợp được cung cấp; quan sát, miêu tả, ghi hình... Nghiên cứu thực trạng đồng thời thu thập, phân tích những tư liệu về khu di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu.

6. Những đóng góp của luận văn

Luận văn cung cấp cái nhìn toàn diện về thực trạng quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu.

Luận văn đóng góp vào nguồn tài liệu tham khảo và làm phong phú thêm nội dung nghiên cứu trong chuyên ngành Quản lý văn hóa.

Luận văn đưa ra giải pháp mang tính ứng dụng trong quá trình quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu nói chung và phục vụ nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa ở thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nói riêng.

7. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn cấu trúc gồm có 03 chương:

Chương 1: Những vấn đề chung về quản lý di tích lịch sử văn hóa và tổng quan đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

Chương 2: Thực trạng quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

Chương 3: Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

Chương 1

**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN LÝ DI TÍCH LỊCH SỬ
VĂN HÓA VÀ TỔNG QUAN ĐỀN - CHÙA NAM TÀO, BẮC ĐẦU**

1.1. Một số khái niệm liên quan đến quản lý di tích lịch sử văn hóa

1.1.1. Di sản văn hóa

Di sản văn hóa là một lĩnh vực rộng, một bộ phận cấu thành quan trọng hình thành nên bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc, mỗi quốc gia.

Sách “Từ điển tiếng Việt” định nghĩa: Di sản là cái thời trước để lại; còn văn hóa là tổng thể nói chung những giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong quá trình lịch sử [36, tr.26].

Theo “Luật Di sản văn hóa năm 2001 được sửa đổi, bổ sung năm 2009”, tại điều 1 quy định: “Di sản văn hóa quy định tại Luật này bao gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” [40, tr.34].

1.1.2. Di tích lịch sử văn hóa và di tích quốc gia đặc biệt

*** Di tích lịch sử - văn hóa**

Theo sách “Từ điển Bách khoa Việt Nam” thì: “Di tích là các loại dấu vết của quá khứ, đối tượng nghiên cứu của Khảo cổ học, Sử học... Di tích là di sản văn hóa - lịch sử được pháp luật bảo vệ, không ai được tùy tiện dịch chuyển, thay đổi, phá hủy” [48, tr.667].

*** Di tích quốc gia đặc biệt**

Di tích quốc gia đặc biệt được quy định trong điều 29 của “Luật Di sản văn hóa được sửa đổi năm 2009”

Đền - chùa Nam Tào, đền - chùa Bắc Đầu thuộc khu di tích Kiếp Bạc là một di tích quốc gia đặc biệt, tiêu biểu và đáp ứng được những tiêu chí quy định trong Luật Di sản văn hóa.

1.1.3. Quản lý

Khái niệm quản lý được sử dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Do vậy, có nhiều cách định nghĩa về khái niệm quản lý. Rất nhiều học giả đã đưa ra giải thích không giống nhau về quản lý. Nhưng kể từ thế kỷ thứ 21, các quan niệm về quản lý lại càng phong phú hơn. Các trường phái quản lý học đã có những định nghĩa về quản lý như sau:

Trong cuốn “Khoa học Tổ chức và Quản lý”, tác giả Đặng Quốc Bảo quan niệm: “Quản lý là một quá trình lập kế hoạch, tổ chức, hướng dẫn và kiểm tra những nỗ lực của các thành viên trong một tổ chức và sử dụng các nguồn lực của tổ chức để đạt được những mục tiêu cụ thể” [7, tr.30]

Trong cuốn “Tur bản”, Các Mác định nghĩa: “Quản lý là một chức năng đặc biệt nảy sinh từ bản chất xã hội của quá trình lao động” [10, tr.29].

Trong cuốn sách “Quản lý hành chính nhà nước” của Học viện Hành chính Quốc gia cho rằng: “Quản lý là sự tác động chỉ huy, điều khiển các quá trình xã hội và hành vi hoạt động của con người để chúng phát triển phù hợp với quy luật, đạt tới mục đích đã đề ra và đúng ý chí của người quản lý” [23, tr.13].

1.1.4. Quản lý di tích lịch sử - văn hóa

Di tích lịch sử là một bộ phận cấu thành của di sản văn hóa, là tài sản vô giá của nhân loại. Do vậy công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa là vấn đề quan trọng. Những năm vừa qua Đảng và Nhà nước rất quan tâm, chú trọng công tác bảo vệ di sản văn hóa, đầu tư kinh phí cùng các văn bản hướng dẫn, định hướng phát triển di sản văn hóa trở thành nền tảng, động lực phát triển kinh tế xã hội.

1.1.5. Nội dung quản lý di tích lịch sử - văn hóa

Nội dung quản lý Nhà nước về di sản văn hóa được đề cập cụ thể tại điều 54, chương V, của “Luật Di sản văn hóa năm 2001, được sửa đổi, bổ sung năm 2009”. bao gồm:

1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;
 2. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về di sản văn hóa;
 3. Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về di sản văn hóa;
 4. Tổ chức, quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn về di sản văn hóa;
 5. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;
 6. Tổ chức, chỉ đạo khen thưởng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;
 7. Tổ chức và quản lý hợp tác quốc tế về việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;
 8. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về di sản văn hóa. [40, tr.65,66].
- 1.2. Cơ sở pháp lý về công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa

1.2.1. Văn bản pháp lý của Trung ương

Năm 2001, Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 đã ban hành và thông qua Luật Di sản văn hóa. Đây là lần đầu tiên ở nước ta có một văn bản luật cao nhất tạo hành lang pháp lý cho công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa trong cả nước.

Ngày 06/02/2002, Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thông tin ban hành “Quy chế bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh”.

Ngày 18/02/2002, Thủ tướng Chính phủ ra Chỉ thị số 05/2002/CT-TTg “Về việc tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ cổ vật trong di tích và ngăn chặn đào bới, trục vớt trái phép di chỉ khảo cổ học”.

Ngày 21/9/2010, Chính phủ ban hành Nghị định số 98/2010/NĐ-CP “Về việc quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa”.

Ngày 14/7/2011, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư 09/2011/TT-BVHTTDL “Về việc quy định nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh”.

Ngày 30/12/2013, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 17/2013/TT-BVHTTDL “Hướng dẫn xác định chi phí lập quy hoạch, dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích”.

Ngày 25/12/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 166/2018/NĐ-CP “Quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử-văn hóa, danh lam thắng cảnh”.

Ngày 31/12/2019, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL “Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích”.

1.2.2. Các văn bản của tỉnh Hải Dương

Ngày 19/5/2004, UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 1987-2004/QĐ-UBND “Về việc ban hành Quy chế xếp hạng và quản lý di tích lịch sử văn hóa - danh lam thắng cảnh cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Hải Dương”.

Ngày 30/1/2008, UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 393/QĐ-UBND phê duyệt “Quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy di sản văn hóa tỉnh Hải Dương giai đoạn 2008 - 2015 và định hướng đến năm 2020”.

Ngày 22/02/2008, Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Nghị quyết số 89/2008/NQ-HĐND về “Quy hoạch phát triển sự nghiệp Văn hóa

- Thông tin tỉnh Hải Dương đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020”.

1.3. Tổng quan về di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

1.3.1. Đền - chùa Nam Tào

Đền - chùa Nam Tào thờ quan Nam Tào thuộc thôn Dục Sơn, xã Hưng Đạo cách đền Kiếp Bạc 500m về phía Tây Nam. Đền Nam Tào nằm trên núi Dục Sơn, trong không gian cảnh quan thoáng rộng, quay hướng Tây ghé Nam 23⁰ lấy dãy núi Lam Sơn làm tiền án, núi Lãng làm hậu chảm, minh đường là dòng sông Lục Đầu.

Đền - chùa Nam Tào ngày nay được xây dựng trên một không gian thoáng với diện tích trên 2000m² gồm các hạng mục công trình: Trụ biểu, tam quan, gác chuông, gác trống, tả hữu hành lang, đền chính và nhà hậu đường.

1.3.2. Đền - chùa Bắc Đẩu

Đền - chùa Bắc Đẩu thuộc thôn Bắc Đẩu, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Đền nằm trong một quần thể các di chỉ, di tích thời Trần của khu di tích Kiếp Bạc. Từ trên đỉnh núi Bắc Đẩu có thể bao quát cả một vùng rộng lớn gồm: toàn cảnh đền Kiếp Bạc, dòng sông Thương. Phía bắc Đền là thung lũng Vạn Yên - khu vực này lưu giữ nhiều dấu tích gắn liền với Hưng Đạo Vương trong cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông vĩ đại của dân tộc như: Sông Vang, Xưởng Thuyền, Hành Cung, xóm Hống - một trung tâm sản xuất gốm thời Trần - Lê sơ... Phía nam là thung lũng đền Kiếp Bạc, Hang Tiên. Phía đông xa hơn về mạn Bắc Nam là hai dãy Kỳ Lân và Phụng Hoàng, đây là dãy núi kéo dài của dãy Yên Tử đổ về bao bọc khu vực đền Kiếp Bạc.

Đền - chùa Bắc Đẩu hiện nay bài trí theo lối "tiền thần hậu phật". Ở vị trí trung tâm là tượng quan Bắc Đẩu. Tượng được đặt trong khám gỗ sơn son thiếp vàng. Đây là pho tượng duy nhất còn giữ lại được sau khi thực dân Pháp đốt phá di tích. Tượng có niên đại thế kỷ 19, thời Nguyễn.

Đền quay hướng Tây Bắc, lấy núi Dinh (núi Đập Cầu- Bắc Ninh) làm tiền án, hậu chảm là núi Mâm Xôi thuộc dãy núi Trán Rồng. Tả có núi Dược Sơn, hữu là núi Quy. Nội minh đường là sông Lục Đầu, nơi sơn triều thủy tụ.

1.3.3. Giá trị của di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

1.3.3.1. Giá trị lịch sử

Đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu nằm trên mảnh đất lịch sử vang mãi chiến công lừng lẫy trong ba lần quân dân nhà Trần chiến thắng quân xâm lược Nguyên Mông ở thế kỷ XIII, nhìn ra là Lục Đầu giang - là đầu mối huyết mạch giao thông thủy bộ, trấn giữ cửa ngõ phía Đông kinh thành Thăng Long.

1.3.3.2. Giá trị văn hóa

Đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu là nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng không chỉ của nhân dân địa phương mà còn là nơi đáp ứng nhu cầu tâm linh của đông đảo du khách thập phương trên cả nước.

1.3.3.3. Giá trị khoa học

Núi Dược Sơn là một trong những “bát cổ” của đất Chí Linh xưa, nơi Trần Quốc Tuấn sử dụng cây thuốc quý để chữa bệnh cho quân lính trong cuộc kháng chiến chống Nguyên Mông..

1.4. Lễ nghi và lễ hội tại đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

Như đã phân tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu thờ quan Nam Tào và quan Bắc Đẩu được coi là những vị thần giúp việc cho Đức Thánh Trần, và các nghi lễ trong lễ hội đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu gắn liền và tổ chức theo các ngày chính hội của đền Kiếp Bạc.

1.4.1. Lễ nghi

Trong một năm đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu cũng diễn ra các sự lễ lớn: Lễ Thượng Nguyên vào ngày 14 tháng Giêng và lễ giỗ Tổ ngày 27/7;

Lễ giỗ Đức quốc Mẫu vào ngày 29/8 âm lịch (nghi lễ này trùng với Lễ giỗ Mẫu tổ chức tại đền Kiếp Bạc).

1.4.2. Lễ hội

Hàng năm đến kỳ lễ hội là cán bộ và nhân dân hai làng Nam Tào và Bắc Đẩu sẽ họp và bầu ra BTC. Trưởng BTC là chủ tịch UBND xã. Các đầu việc được giao cụ thể tới các thành viên. Có rất nhiều công việc nhưng việc chuẩn bị lễ phẩm, lễ tế và lễ rước của làng là quan trọng nhất, sau đó là việc tổ chức các trò chơi trong lễ hội...

1.4.3. Vai trò của quản lý di tích đối với sự phát triển văn hóa địa phương

Quản lý di tích góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa địa phương; Quản lý di tích góp phần phát triển kinh tế địa phương.

Chương 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ DI TÍCH ĐỀN - CHÙA NAM TÀO, BẮC ĐẦU

2.1. Chủ thể và cơ chế quản lý

2.1.1. Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc

Quyết định số 153/QĐ-UB, ngày 22/2/1994 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Hưng (nay là Hải Dương) về việc thành lập Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, trực thuộc Sở Văn hóa Thông tin. Đến năm 2007, Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc được nâng cấp là đơn vị hành chính sự nghiệp cấp 2, UBND tỉnh Hải Dương ra quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 09/04/2007 quy định về vị trí chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc (trong đó có di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đầu)

2.1.2. UBND xã Hưng Đạo

- Quản lý về công tác quản lý tài chính, bảo vệ an ninh trật tự, khánh tiết của hai khu di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đầu;

- Quản lý thu, chi tài chính theo Luật Ngân sách Nhà nước.

- Tổ chức thực hiện công tác bảo vệ an ninh trật tự, bảo vệ tài sản, bảo vệ cảnh quan môi trường của di tích; ...

- Thành lập tổ khánh tiết kiêm trực tại di tích

2.1.3. Cơ chế phối hợp trong quản lý di tích

Phối hợp trong việc lập hồ sơ xếp hạng di tích, kiểm kê di tích, tu bổ di tích, quản lý các nguồn thu - chi, giữ gìn an ninh trật tự và các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng tại cụm

Quản lý, bảo tồn di tích còn có sự phối hợp của các cơ quan chức năng với nhân dân địa phương; Sự phối hợp giữa các đơn vị quản lý và địa phương được diễn ra hài hòa, hợp lý, thống nhất cao mang lại hiệu quả tốt trong công tác quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đầu, giúp di tích

ngày càng phát triển.

2.2. Nội dung quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

2.2.1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật bảo vệ di sản văn hóa

Đảng và nhà nước ban hành các văn bản Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn cùng các cơ chế, chính sách kèm theo về bảo vệ di sản văn hóa. Để được người dân đón nhận và thực hiện những văn bản này thì công tác tuyên truyền phổ biến có ý nghĩa rất quan trọng.

2.2.2. Kiểm kê, phân loại hiện vật, đồ thờ trong di tích

Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc cùng UBND xã Hưng Đạo đã phối hợp với Phòng Quản lý di sản (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Bảo tàng tỉnh Hải Dương và một số chuyên gia trong lĩnh vực văn hóa, lịch sử thực hiện hoạt động tổng kiểm kê, phân loại và giám định cho hệ thống hiện vật tại khu di tích đền Kiếp Bạc (trong đó có đền - chùa Nam Tào, đền - chùa Bắc Đẩu).

2.2.3. Tu bổ, tôn tạo di tích

UBND tỉnh Hải Dương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đặc biệt quan tâm đến công tác bảo vệ, tu bổ, tôn tạo tại đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu. UBND tỉnh đã giao nhiệm vụ cụ thể cho Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc phải thực hiện tốt các hoạt động quản lý chuyên môn trong đó có hoạt động chống xuống cấp các hạng mục tại di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

2.2.4. Huy động nguồn lực trong hoạt động bảo vệ, tôn tạo và phát huy các giá trị

Việc bảo tồn và phát huy giá trị đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu tập trung vào 2 nguồn lực: nhân lực và vật lực

2.2.5. Quản lý, bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự, cảnh quan di tích

Dưới sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong những năm vừa qua, Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc cùng

UBND xã Hưng Đạo và các cơ quan hữu quan đã tổ chức thực hiện nhiều đề án, kế hoạch, ban hành nhiều đề án, quy chế về công tác an ninh trật tự, đảm bảo an toàn cho di tích.

2.2.6. Quản lý sinh hoạt tín ngưỡng tại di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

Nằm trong khu di tích Kiếp Bạc, lễ hội đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu tổ chức theo lễ hội đền Kiếp Bạc, bên cạnh đó còn các hoạt động sinh hoạt tín ngưỡng tiêu biểu như hầu đồng, tổ chức các sự lễ tại di tích do nhân dân địa phương tự quản, tự chủ động về kinh phí nên công tác quản lý sinh hoạt tín ngưỡng ở đây áp dụng nhiều quy định khác nhau.

2.2.7. Tổ chức tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng, là chủ thể trong mọi lĩnh vực của đơn vị. Nhân lực trong công tác quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu nhiều đối tượng, độ tuổi bao gồm cán bộ của Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc, cán bộ UBND xã Hưng Đạo, địa phương và các cụ cao niên tại địa phương tham gia trực hàng ngày tại di tích. Ban QLDT cùng UBND xã Hưng Đạo luôn coi trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

2.2.8. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật xử lý vi phạm trong hoạt động tổ chức và quản lý

Di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu hàng năm đón lượng khu khách tới tham quan, chiêm bái rất đông, đồng thời cụm di tích này thường xuyên diễn ra hoạt động hầu đồng nên việc thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn những vi phạm là việc làm hết sức quan trọng trong công tác quản lý. Công tác thanh tra, kiểm tra được tiến hành thường xuyên, chặt chẽ sẽ không có vi phạm xảy ra hoặc nếu có cũng sẽ được ngăn chặn kịp thời, tránh việc để lại những hậu quả nghiêm trọng.

2.2.9. Sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị cụm di tích

Việc bảo vệ, giữ gìn và phát huy vai trò của các di tích lịch sử văn hóa đã và đang được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội quan tâm, trong đó ghi nhận sự đóng góp to lớn của cộng đồng đối với hoạt động này.

2.3. Đánh giá chung

2.3.1. Ưu điểm

Công tác quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu cho đến nay đã đạt được nhiều kết quả tích cực được các ban, ngành và toàn thể nhân dân đánh giá cao.

2.3.2. Hạn chế

Bên cạnh ưu điểm, những thành tựu đạt được, quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu vẫn còn một tồn tại một số hạn chế cần được khắc phục trong thời gian tới để quản lý di tích đạt hiệu quả cao nhất.

2.3.3. Nguyên nhân

Đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu thuộc quản lý của hai đơn vị là Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc và UBND xã Hưng Đạo nên việc bảo vệ di tích, cảnh quan môi trường, bảo vệ đất đai... trong tình trạng chòng chéo, có nhiều bất cập gây khó khăn không nhỏ cho công tác quản lý di tích: Thiếu những định hướng, những chính sách, chế tài cụ thể nhằm khuyến khích kêu gọi sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa. Việc quản lý hoạt động trùng tu, tu bổ hoạt động động di tích bằng nguồn vốn xã hội hóa gặp nhiều khó khăn do thiếu đội ngũ cán bộ giám sát, thi công chuyên nghiệp.

Chương 3

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ

ĐỀN - CHÙA NAM TÀO, BẮC ĐẦU

3.1. Phương hướng phát triển

3.1.1. Định hướng của nhà nước

Theo Quyết định số 920 QĐ/TTg ngày 18/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ, khu di tích lịch sử và danh thắng Côn Sơn - Kiếp Bạc sẽ được quy hoạch định hướng từng bước phát triển để trở thành khu du lịch cấp Quốc gia.

3.1.2. Định hướng của UBND tỉnh

“Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị khu di tích lịch sử và danh thắng Côn Sơn - Kiếp Bạc, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương” được Chính phủ phê duyệt là công cụ giúp cho chính quyền các cấp thuộc tỉnh Hải Dương lập các chương trình, kế hoạch bảo vệ, phát huy giá trị đền - chùa Nam Tào, Bắc Đầu theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

3.1.3. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc và UBND xã Hưng Đạo

3.1.3.1. Phương hướng

Bổ sung, điều chỉnh quy định hoạt động của phòng quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đầu và một số quy định riêng tại cụm di tích tách biệt với đền Kiếp Bạc

Quản lý chặt chẽ việc thu chi tài chính tại di tích, cần huy động nguồn xã hội hóa để phục vụ cho các hoạt động tại di tích

3.1.3.2. Nhiệm vụ

Tiếp tục thực hiện tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Tăng cường kiểm tra các hoạt động diễn ra tại khu di tích và kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn minh nơi thờ tự; Kiểm tra, hướng dẫn địa phương thực hiện tốt các công tác quản lý di tích lịch sử

văn hóa; Tham mưu, tổ chức và quản lý lễ hội, tổ chức nghiên cứu khoa học bổ sung các hoạt động lễ hội phù hợp với nhân vật thờ tự và tính chất của di tích; Tổ chức tập huấn công tác quản lý di tích cho tổ bảo vệ, tổ ghi nhận công đức. Khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác quản lý di tích và tổ chức lễ hội.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

3.2.1. Nhóm giải pháp về chính sách

3.2.1.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức cộng đồng về việc bảo vệ đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

Cần tuyên truyền, phổ biến cộng đồng về vai trò của việc bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn liền với việc phát triển kinh tế xã hội.

Chú trọng xây dựng và đổi mới công tác quảng bá, tuyên truyền về giá trị văn hóa của di tích, thu hút nhân dân và du khách thập phương trên các phương tiện thông tin đại chúng như đài, báo, băng rôn, khẩu hiệu...

3.2.1.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý

Cần có sự đồng thuận cao trong mọi kế hoạch, hoạt động, các nhiệm vụ cần phân tách rõ ràng.

Cần xây dựng các văn bản pháp quy trong nội bộ Ban quản lý cũng như các văn bản trong việc phối hợp cấp trên phê duyệt thực hiện.

3.2.1.3. Đào tạo nguồn nhân lực

Đào tạo nguồn nhân lực luôn được Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc cùng UBND xã Hưng Đạo quan tâm, chú ý, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý di sản văn hóa có trình độ cao, đáp ứng được mọi yêu cầu trong các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu.

3.2.1.4. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

Công tác huy động các nguồn đầu tư cho hoạt động bảo tồn di tích có ý nghĩa như một giải pháp mở đường, để từ đó, có thể triển khai các dự án bảo tồn di sản văn hóa.

Huy động các nguồn lực để bảo tồn di sản văn hóa từ đó quản lý, sử dụng có hiệu quả nhằm phát triển di tích.

Đề xuất các cấp quản lý có những cơ chế, chính sách phù hợp tăng cường nguồn thu đầu tư cho hoạt động bảo tồn di sản văn hóa, quản lý tốt các nguồn thu tại di tích (tiền công đức, hoa lợi do sản xuất trên đất thuộc di tích mang lại...).

3.2.2. Nhóm giải pháp tăng cường tổ chức và triển khai thực hiện công tác quản lý và bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa

3.2.2.1. Nâng cao hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa

** Hoạt động bảo tồn di tích*

Gìn giữ và làm phong phú thêm giá trị văn hoá phi vật thể

** Hoạt động phát huy giá trị di tích*

3.2.2.2. Giải pháp về quy hoạch lại các dịch vụ phục vụ khách tham quan

Cần có những quy chế hoạt động cụ thể cho mùa lễ hội, cần quy hoạch lại hệ thống hàng quán ra xa ngoài di tích tránh làm ảnh hưởng tới cảnh quan di tích. Cần quy hoạch lại khu hàng quán gọn gàng, khang trang hơn. Nghiêm cấm bán hàng trong khuôn viên di tích.

3.2.2.3. Nâng cao vai trò của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu

Cần huy động sự tham gia đóng góp của toàn dân trong việc bảo tồn, phát huy giá trị của di tích. Xây dựng cơ chế chính sách nhằm phát huy hơn nữa sáng kiến và tinh thần làm chủ của người dân trong việc quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân kiểm tra” và người dân sẽ hưởng chính thành quả của sự tham gia này.

3.2.3. Nhóm giải pháp tăng cường công tác quản lý của nhà nước đối với hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

3.2.3.1. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

Đặc biệt, vào mùa lễ hội QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc cùng UBND xã Hưng Đạo phối hợp cùng Công an thành phố Chí Linh, Đoàn kiểm tra liên ngành xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát các hoạt động lễ hội, kinh doanh dịch vụ, phương tiện bến bãi, phối hợp với Phòng cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Công an tỉnh tổ chức kiểm tra theo định kỳ phương tiện phòng cháy chữa cháy tại di tích.

3.2.3.2. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học

Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc cùng với các cán bộ xã Hưng Đạo rất quan tâm với công tác nghiên cứu, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên môn nghiệp vụ phục vụ công tác bảo tồn di sản văn hóa.

KẾT LUẬN

Di tích là một bộ phận của di sản văn hóa dân tộc. Trong mỗi di tích chứa đựng những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể. Đây cũng là lịch sử hình thành và phát triển của địa phương. Chính vì vậy, trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa ngày càng phát triển, công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa là nhiệm vụ cùng quan trọng đòi hỏi cần có sự nỗ lực của Đảng, nhà nước, của các cấp chính quyền, của nhân dân và toàn xã hội.

Quản lý di tích lịch sử văn hóa là vấn đề được nhiều nhà nghiên cứu và quản lý quan tâm, có nhiều các công trình nghiên cứu đưa ra những đánh giá về thực trạng quản lý di tích và tìm ra những giải pháp hiệu quả nhất trong công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích của từng địa phương cụ thể.

Chí Linh là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, có bề dày lịch sử, truyền thống văn hóa, có kho tàng di sản văn hóa vật thể, phi vật thể phong phú, đa dạng; đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu là địa điểm tâm linh nổi tiếng, là nơi sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng không chỉ của người dân địa phương mà của cả nước; di tích còn mang giá trị lịch sử - văn hóa - khoa học đặc trưng của vùng đất này. Mỗi người dân đến di tích hay đến vào mùa lễ hội, dâng nén tâm hương gửi gắm những tâm tư, nỗi lòng của bản thân với Phật, Thánh xua tan đi những lo âu của cuộc sống đời thường. Quản lý tốt di tích Nam Tào, Bắc Đẩu là điểm phát triển du lịch tâm linh nổi tiếng của tỉnh Hải Dương, mang lại nhiều giá trị kinh tế cho địa phương và toàn tỉnh.

Trong những năm vừa qua quản lý di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu đã đạt được nhiều thành tích trong các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích; hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật bảo vệ di sản văn hóa; công tác kiểm kê, phân loại hiện vật đồ thờ trong di tích; tu bổ, tôn tạo di tích; huy động nguồn lực trong hoạt động bảo vệ, tôn tạo và phát huy các

giá trị; quản lý, bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự, cảnh quan di tích; tổ chức tuyên dụng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật xử lý vi phạm trong hoạt động tổ chức và quản lý... với việc thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản từ Trung ương tới địa phương về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích, từ những thành tích đạt di tích đền - chùa Nam Tào, Bắc Đẩu được đánh giá cao từ các ban, ngành, chính quyền địa phương cùng đông đảo nhân dân; công tác trùng tu, tôn tạo chống xuống cấp cụm di tích đạt hiệu quả góp phần làm cho cụm di tích ngày càng khang trang.

Quản lý di tích lịch sử nhằm giữ gìn những di sản văn hoá cho thế hệ hôm nay và mai sau, thể hiện sự tri ân, lòng biết ơn của chúng ta hôm nay với các bậc tiền nhân, tiền bối. Đó chính là sự thể hiện lòng yêu quê hương đất nước bằng việc giữ gìn và phát huy tốt giá trị truyền thống tốt đẹp của tổ tiên chúng ta, lấy đó làm cơ sở, nền tảng để tiếp tục phát huy, phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc theo Nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII đã đề ra.

Tác giả hy vọng rằng với những nội dung nghiên cứu trong luận văn sẽ có đóng góp giúp Ban QLDT Côn Sơn - Kiếp Bạc, UBND xã Hưng Đạo tham khảo và vận dụng linh hoạt vào thực tiễn của địa phương để bảo tồn và phát huy giá trị của di tích đền - chùa nhằm phát triển du lịch góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên quê hương cũng như sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh Hải Dương.